

**CÔNG TY CỔ PHẦN SCGATE**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SCGATE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SCGATE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SCGATE JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110639656

**3. Ngày thành lập:** 05/03/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Phòng 402, Tầng 4, LK 9-2, Khu đô thị mới Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02432595281

Fax:

Email: [ketoan@scgate.com.vn](mailto:ketoan@scgate.com.vn)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá).                                                                                                                                                                                                                  | 4610        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm bảo vệ sức khỏe                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4632        |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>+ Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;<br>+ Bán buôn báo, tạp chí, bưu thiếp và các ấn phẩm khác;<br>+ Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;<br>+ Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;<br>+ Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; | 4649        |
| 4.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>+ Bán buôn đá quý;<br>+ Bán buôn các sản phẩm khác chưa được phân vào đâu.                                                                                                                                                                                             | 4669        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá công ty kinh doanh<br>(Trừ các loại hàng hoá bị cấm theo quy định của pháp luật)                                                                                                                            | 8299        |
| 6.  | Cổng thông tin<br>Chi tiết: Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử.                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6312        |
| 7.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 7310        |
| 8.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4690(Chính) |
| 9.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe                                                                                                                                                                                                                                           | 1079        |
| 10. | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh<br>Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm                                                                                                                                                                                                                                     | 2023        |
| 11. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng;<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.<br>- Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại.<br>(Không bao gồm kinh doanh đa cấp, đấu giá bán lẻ qua internet, đấu giá ngoài cửa hàng bán lẻ).                        | 4791        |
| 12. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4799        |

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                                     | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | ĐOÀN ĐỨC<br>TIẾN     | Phòng số 12B10-<br>CT2- KĐT mới<br>Văn Khê, đường<br>Lê Văn Lương,<br>Phường La Khê,<br>Quận Hà Đông,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 180.000       | 1.800.000.000            | 90,000       | 0010810233<br>84                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Tổng số                            | 180.000       | 1.800.000.000            | 90,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | TRẦN THỊ<br>CẨM LOAN | 152/3, Đường Số<br>8, Phường 11,<br>Quận Gò Vấp,<br>Thành phố Hồ<br>Chí Minh, Việt<br>Nam                                              | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 10.000        | 100.000.000              | 5,000        | 0791880140<br>00                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        | Tổng số                            | 10.000        | 100.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                                        |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                               |                           |        |             |        |              |
|---|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | PHẠM HỒNG TRÌNH | Số 124 Trần Phú, TDP 4, Thị trấn Ea Kar, Huyện Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 10.000 | 100.000.000 | 5,000  | 066092014263 |
|   |                 |                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                               | Tổng số                   | 10.000 | 100.000.000 | 55,000 |              |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                          |           |                                                                                                               |         |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐOÀN ĐỨC TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081023384

Ngày cấp: 14/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng số 12B10-CT2- KĐT mới Văn Khê, đường Lê Văn Lương, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng số 12B10-CT2- KĐT mới Văn Khê, đường Lê Văn Lương, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội